

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 8 năm 2022
“V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Trang.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Y Míp Niê.

2/ Bà Nguyễn Thị Chinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 về “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-DS ngày 09/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

Hiện trú tại: Hẻm 88/14/9 Nguyễn Văn Q, phường P, Quận 7, TP HCM.

Bị đơn: Anh Triệu Văn A, sinh năm 1982. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên chị Hoàng Thị T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2005 chị và anh Triệu Văn A cưới nhau trên tinh thần tự nguyện yêu thương nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đ. Cuộc sống chung hạnh phúc trong một thời gian dài thì đến năm 2018 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, lý do tính tình chị và anh A không hợp nhau, anh A thường xuyên uống rượu về đánh đập vợ con, chị không thể tiếp tục chung sống nên tháng 12/2018 chị và anh A ly thân, chị đi Sài Gòn làm công nhân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh A.

- Về con chung: Quá trình chung sống, chị và anh A có 02 con chung là cháu Triệu Quốc T, sinh ngày 17/10/2006 và Triệu Quốc Q, sinh ngày 30/9/2012.

Chị đồng ý giao cháu T cho anh A nuôi, chị sẽ nuôi cháu Q. Hai bên không trợ cấp nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở việc đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Triệu Văn A tại phiên tòa hôm nay vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với anh Triệu Văn A nhưng anh Triệu Văn A đều vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai và hòa giải theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng nhận định về các hoạt động tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị T; Giao cháu Triệu Quốc Q, sinh ngày 30/9/2012 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Triệu Quốc T, sinh ngày 17/10/2006 cho anh Triệu Văn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, do đó căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ theo giấy chứng nhận kết hôn số 08/2016 của UBND xã E, huyện K, tỉnh Đ thì xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị T và anh Triệu Văn A là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình hai người không hợp nhau. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Từ tháng 12/2018 đến nay hai người đã sống ly thân.

Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 18/7/2022 tại địa phương nơi chị T và anh A sinh sống xác nhận không nắm được lý do mâu thuẫn của hai vợ chồng, tuy nhiên hiện nay vợ chồng chị T đã ly thân với nhau, không chung sống cùng nhau.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị T, cho chị Tiền ly hôn với anh A.

[3.2] Về nuôi con chung: Chị T và anh A có 02 con chung là cháu Triệu Quốc T, sinh ngày 17/10/2006 và Triệu Quốc Q, sinh ngày 30/9/2012. Quá trình giải quyết, chị T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q, giao cháu T cho anh A nuôi. HĐXX xét thấy việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là trách nhiệm của cả cha và mẹ. Căn cứ theo khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu Triệu Quốc Q, sinh ngày 30/9/2012 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Triệu Quốc T, sinh ngày 17/10/2006 cho anh Triệu Văn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng về nội dung vụ án là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị T.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Triệu Văn A.

[2] Về nuôi con chung: Giao cháu Triệu Quốc Q, sinh ngày 30/9/2012 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Giao cháu Triệu Quốc T, sinh ngày 17/10/2006 cho anh Triệu Văn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Hai bên không phải trợ cấp nuôi con chung cho nhau.

Không ai có quyền cản trở việc đi lại thăm nom con chung.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (do bà Trần Thị C nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0008932 ngày 14 tháng 4 năm 2022. Chị Hoàng Thị T đã nộp đủ.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Trang